

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 78/2017/HSST
Ngày 10/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hoàng Nguyễn Hoài Thương**

Bà Phan Thị Ngọc Loan

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà **Hồ Thị Oanh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Bà **Phạm Thị Thủy Tiên** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 10 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2017/HSST ngày 26/10/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N; Sinh năm: 1973, tại Bình Phước; HKTT và chỗ ở: KP.P, TT. N, huyện L, Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Cha: Nguyễn Văn H – Đã chết; Mẹ: Nguyễn Thị Đ – Đã chết; Bị cáo có 07 anh em, lớn nhất sinh năm: 1968, nhỏ nhất sinh năm: 1987; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: 01 (Ngày 19/01/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt: 02 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chưa được xóa án tích). Tiền sự: Không

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Lộc Ninh từ ngày 03/8/2017 đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 29/7/2017, Nguyễn Văn N muốn mua ma túy về sử dụng nên đón xe khách từ huyện L đến Bến xe Miền Đông tại TP.Hồ Chí Minh gặp 01 người đàn ông chạy xe ôm (không xác định nhân thân, lai lịch) nhờ mua 500.000 đồng ma túy

(Heroin). Sau đó, người chạy xe ôm về đưa cho N: 01 bọc nylon bên trong có chứa 05 tép ma túy (Heroin). N lấy ma túy rồi về lại huyện L. Đến khoảng 8 giờ 20 phút ngày 03/8/2017, N cất giấu 01 bọc nylon chứa ma túy trong túi quần đến quán nước tại Khu phố P, thị trấn N, huyện L thì bị Công an huyện L phối hợp với Công an thị trấn N bắt quả tang cùng tang vật: 01 gói nylon có 05 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy, thu giữ của N: 630.000 đồng (Bút lục: 45 – 48).

Khám xét nơi ở của N thu giữ: 01 mảnh giấy bạc, 03 bọc nylon màu trắng, 01 bình nhựa màu trắng có đáy nắp màu đỏ có gắn ống hút nhựa và 01 ống hút bằng thủy tinh, 01 bọc nylon màu đen.

Căn cứ Kết luận giám định số: 375/2017/GĐ ngày 08/8/2017 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước thì: Chất màu trắng đựng trong 05 gói giấy bạc gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là: 0,3632g, là Heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 20 Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ (Bút lục: 36).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên (Bút lục: 45 – 48).

Tại bản cáo trạng số: 75/CTr-VKS, ngày 23/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo **Nguyễn Văn N** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS; điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn N** từ 24 đến 26 tháng tù

Về tang vật của vụ án: Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 375 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bình Phước, 01 mảnh giấy bạc, 03 bọc nylon màu trắng, 01 bình nhựa màu trắng có đáy nắp màu đỏ có gắn 01 ống hút nhựa và 01 ống hút bằng thủy tinh, 01 bọc nylon màu đen là ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy.

Trả lại cho Nguyễn Văn N: Số tiền: 630.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay bị cáo hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tang vật thu giữ được, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở khách quan để kết luận:

Vào khoảng 8 giờ 20 phút ngày 03/8/2017, Nguyễn Văn N cất giấu 01 bịch nylon chứa ma túy trong túi quần đến quán nước tại khu phố P, thị trấn N, huyện L thì bị Công an huyện L phối hợp với Công an thị trấn N bắt quả tang cùng tang vật: 01 gói nylon có 05 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy. Căn cứ Kết luận giám định số: 375/2017/GĐ ngày 08/8/2017 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước thì: Chất màu trắng đựng trong 05 gói giấy bạc gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là: 0,3632g, là Heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 20 Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Như vậy bị cáo đã có hành vi tàng trữ ma túy trái phép.

Hành vi của bị cáo là táo bạo, liều lĩnh, xem thường pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành. Hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, là một trong những nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác mà không lường trước được.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên bị cáo biết rõ tác hại nguy hiểm của ma túy và biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng vì coi thường pháp luật bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 BLHS là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật

Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, Ngày 19/01/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt: 02 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 04/2015/HSPT, ngày 03/3/2016, bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo chưa được xóa án tích. Lẽ ra bị cáo phải lấy lần xử phạt trước làm bài học cho

bản thân và cố gắng để trở thành người công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo lại tiếp tục sử dụng ma túy và thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, trong lần phạm tội này, bị cáo phải chịu 1 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Ngoài ra, ngày 03/5/2017, bị cáo bị Ủy ban nhân dân thị trấn Lộc Ninh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Tuy nhiên, cho đến nay bị cáo vẫn chưa nhận được Quyết định, căn cứ vào Biên bản xác minh ngày 18/10/2017 tại Công an thị trấn Lộc Ninh thì không có biên bản tổng đạt Quyết định cho bị cáo. Vì vậy, lần xử phạt này chưa được coi là tiền sự của bị cáo.

Hiện nay tình hình mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy đã và đang xảy ra nhiều, có chiều hướng gia tăng cả về số lượng vụ án lẫn mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nghĩ cần trừng trị bị cáo nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có thời gian phục vụ cách mạng. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS. Ngoài ra, xét thấy: Bộ luật hình sự năm 2015 quy định khung hình phạt của tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nhẹ hơn so với Bộ luật hình sự năm 1999 đã sửa đổi, bổ sung năm 2009, cụ thể: Tại khoản 1 và khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 quy định hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Nhưng tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 chỉ quy định khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội thì cần áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội trong trường hợp này. Do đó, để đảm bảo chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước, bảo đảm quyền và lợi ích của bị cáo theo quy định của pháp luật, HĐXX sẽ xem xét áp dụng các quy định trên khi lượng hình đối với bị cáo.

** Về tang vật vụ án:*

Đối với 01 phong bì niêm phong số 375 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bình Phước, 01 mảnh giấy bạc, 03 bịch nylon màu trắng, 01 bình nhựa màu trắng có đáy nắp màu đỏ có gắn 01 ống hút nhựa và 01 ống hút bằng thủy tinh, 01 bịch nylon màu đen là tang vật của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền: 630.000 đồng là của bị cáo, do không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

** Về án phí:*

Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn N** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS; điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

- Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn N 02** (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là từ ngày 03/8/2017.

2/ *Về tang vật vụ án:* Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 375 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bình Phước, 01 mảnh giấy bạc, 03 bịch nylon màu trắng, 01 bình nhựa màu trắng có đáy nắp màu đỏ có gắn 01 ống hút nhựa và 01 ống hút bằng thủy tinh, 01 bịch nylon màu đen.

- Trả lại cho Nguyễn Văn N số tiền: 630.000 đồng.

Số tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 0006521 ngày 03/11/2017.

3/ *Về án phí:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện Lộc Ninh
- Bị cáo, người bị hại
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- CA huyện Lộc Ninh
- CA tỉnh Bình Phước
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng

